

TRƯỜNG MẦM NON MẠ NON
LỚP: LÁ 3
GV: Lê Thị Kim Tín- Võ Thùy Trang

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2 THÁNG 9/2024

Hình thức	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm 5/9/2024	Thứ Sáu 6/9/2024
Đón trẻ	Trò chuyện với trẻ về những đặc điểm nổi bật của trường, lớp mầm non: tên, địa chỉ, một số đặc điểm nổi bật của trường, lớp mầm non như: lớp có 12 phòng học, trường có phòng âm nhạc, phòng thể dục, phòng học thông minh...lớp trẻ đang học là lớp lá 3... (MT66)	CS82: Dạy trẻ làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra-vào, nơi nguy hiểm, cấm lửa) (MT92)	Trò chuyện với trẻ về một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh để giữ gìn sức khỏe CS18: Giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng (MT15)	- Trò chuyện với trẻ về tên, đặc điểm, sở thích của các bạn ở trường mầm non (MT 68)	Trò chuyện với trẻ về tên, công việc của cô giáo, của các cô bác trong trường: + Tên của 2 cô giáo chủ nhiệm, công việc của cô là chăm sóc và dạy trẻ, + Công việc của bác bảo vệ là trực trường, trực cổng, cô phục vụ làm vệ sinh quét lá....(MT 67)
Thể dục sáng	- Trẻ tập thể dục với nhạc theo hướng dẫn của cô. - Cho trẻ đi các kiểu chân + Đi khuy gói + Đi thay đổi theo tốc độ (MT1, MT2)				
Giờ học	Bé tìm hiểu trường lớp mầm non (MT66)	Dạy Hát: Trường Chúng cháu Là Trường Mầm Non (MT136)	Đi Trên Dây	Tô màu Lớp học của bé (MT39)	Bài thơ "Cô và Mẹ" (MT82)

	Khám phá chất tan và chất không tan (MT62)		Bé nhận biết món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản (MT11)		
Hoạt động ngoài trời	Quan sát - Video “Hoạt động một ngày của trẻ ở trường” - Xem một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm) => CS82: Biết ý nghĩa một số ký hiệu, biểu tượng trong cuộc sống. (MT92) - Xem tranh, nói theo cô các từ khái quát (lớp học, giáo viên, đồ dùng học tập..) (MT72) - Các cô phục vụ, chú bảo vệ làm việc, trò chuyện với cô, chú TCVĐ - TCVĐ cũ: Kéo co, Kẹp bóng - TCVĐ mới: Ô tô và chim sẻ Cách chơi: chuẩn bị 1 hoặc 2 vòng tròn nhỏ đường kính khoảng 20cm, vẽ hai cạnh đường giới hạn làm đường ô tô, hai bên là vỉa hè. 1 trẻ cầm vòng tròn xoay xoay giả làm động tác lái "ô tô", trẻ còn lại giả làm "chim sẻ". Các con "chim sẻ" phải nhảy kiếm ăn trên mặt đường, vừa nhảy vừa thỉnh thoảng ngồi xuống giả vờ mổ thóc ăn. trẻ giả tiếng ô tô kêu "bim bim" và chạy đến. Chim sẻ phải nhanh chân bay (chạy) nhanh lên các vòm cây bên đường (ra ngoài lề đường chạy ô tô). Khi "ô tô" đã chạy qua rồi, "chim sẻ" lại xuống đường vừa nhảy vừa mổ thóc ăn. Luật chơi: Khi nghe thấy tiếng còi kêu: "bim, bim" trẻ phải nhảy tránh sang hai bên kia đường. Chơi tự do: chơi với lá cây, cát, nước, gấp đậu, vẽ bóng; Rèn KNVĐ: đi trên dây				
Hoạt động vui chơi	Góc xây dựng: Chuẩn bị khối gỗ, cây xanh, lắp ráp, hàng rào Hướng dẫn bé xây hàng rào, nhà cao tầng Góc phân vai: Đồ dùng gia đình để nấu ăn, nồi, chén, đĩa, muống,...đồ chơi bác sĩ,.. và cách sử dụng đồ chơi. Tập cho trẻ chơi đóng vai các thành viên trong gia đình, cách nói lời thoại của các thành viên với nhau. Góc âm nhạc: chuẩn bị: song loan, phách tre, gáo dừa, hoa tay; Bài hát: trường cháu đây là trường mầm non và các bài hát quen thuộc Góc văn học: Đọc thơ: cô và mẹ qua hình ảnh				

	- Xem truyện tranh - Hương dẫn trẻ cầm sách, lật sách đúng cách. - Đọc bài thơ" cô và mẹ qua hình ảnh trên tranh dán tường. Góc khám phá thử nghiệm: Chuẩn bị: Đường, muối, vỏ lạc, dầu ăn, ly, nước muối, khăn lau tay, bảng ghi kết quả, thí nghiệm chất tan- không tan Góc chữ viết: MT 94, MT 93 Cho trẻ tô, đồ chữ o, ô, ơ trong bài tập các nhân - Tìm chữ o, ô, ơ khoanh tròn - Nói từ có chứa chữ o, ô, ơ Góc học tập – toán: Chuẩn bị: bút lông bảng, domino, các bài tập số 5, đếm và khoanh tròn nhóm số lượng 5, nối nhóm số lượng tương ứng với chữ số, tạo nhóm số lượng 5, tìm bóng ghép hình, trò chơi rút gổ Góc thư giãn: Chuẩn bị gấu bông, sách truyện, Góc vận động: chuẩn bị: túi cát, bóng, lưới, dép đôi, thảm nhảy, ném vòng, bowling, túi cát, ném vòng, đi dép đôi - Ôn kỹ năng vận động: đi trên dây Góc tạo hình (MT 140) Chuẩn bị: Giấy A4, bút sáp màu, hạt hạt, cây khô, giấy thủ công, kéo, hồ, - Cho trẻ thực hiện tiếp sản phẩm chưa thực hiện xong trong tiết học CS6: Tô màu kín, không chừa ra ngoài đường viền các hình vẽ.
Ăn	Dạy trẻ mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn + Giáo dục không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn trong khi ăn Dạy trẻ phân loại chén, muỗng để đúng nơi Dạy trẻ rửa ly sau khi uống nước Giới thiệu tên một số món ăn hằng ngày, dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo (MT11, MT14)
Ngủ	- Dạy trẻ lấy giường, gối khi ngủ và cất giường gối đúng chỗ khi ngủ dậy - Dạy trẻ nằm ngay ngắn khi ngủ

Vệ sinh	- Dạy trẻ biết xếp gọn quần áo khi thay xong - CS15: Trẻ biết rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn-> dạy trẻ biết rửa tay đúng cách, biết mở nước nhỏ không để tràn nước ra ngoài. - CS16: Trẻ biết tự rửa mặt, chải răng hàng ngày-> dạy trẻ biết rửa mặt, chải răng sau khi ăn xong - Dạy trẻ che miệng khi hắt hơi, ho - Dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định và biết gạt nước khi đi vệ sinh xong (MT8, MT13)				
Sinh hoạt chiều	Dạy trẻ bày tỏ nhu cầu của bản thân bằng những câu đơn: "Con khát nước; Con muốn đi vệ sinh..." => CS67: Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau	Trò chơi "Tai ai tinh" Cách chơi: Chia 2 đội, cô là người quản trò, cô liên tục thay đổi sắc thái biểu cảm của lời nói: khi vui, buồn, tức, giận, ngạc nhiên, sợ hãi trẻ sẽ giơ bảng các sắc thái biểu cảm tương ứng với lời nói của người quản trò Luật chơi: Đội nào chọn sai sẽ bị đội bạn ra hình phạt	Cho trẻ xem video "Các biểu hiện và cách phòng bệnh sởi" Chơi trò chơi "Bánh bèo, bánh ú" => luyện tập Uốn ngón tay, bần tay; xoay cổ tay; Gập, mở lần lượt từng ngón tay	- Cho trẻ nhận xét sản phẩm của mình của bạn Chơi tập đếm những đồ vật quanh lớp, các bạn trong tổ, (trẻ nói về số lượng và đếm, hỏi: bao nhiêu? đây là mấy? => Cho trẻ đếm theo khả năng (MT44)	- Dạy trẻ cài quai dép (MT8)